

HỌC VẼ HÌNH HÌNH HỌC ĐỘNG VỚI GEOGEBRA

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Hiểu được các đối tượng hình học cơ bản của phần mềm và quan hệ giữa chúng.
- Biết được các ứng dụng của phần mềm trong việc vẽ và minh họa các hình hình học.

2. Kỹ năng: Thao tác được một số lệnh đơn giản liên quan đến điểm, đoạn, đường thẳng và cách thiết lập quan hệ giữa chúng.

3. Thái độ: Học tập nghiêm túc, có ý thức tự giác, tinh thần vươn lên vượt qua khó khăn.

II. CHUẨN BỊ:

1. Giáo viên: Sách giáo khoa, máy tính điện tử, giáo án, máy chiếu.

2. Học sinh: Vở ghi, sách giáo khoa.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

1. Ổn định lớp: (1')

7A1:.....

7A2:.....

2. Kiểm tra bài cũ: (4')

Câu 1: Thực hiện các thao tác vẽ hình tam giác ABC và lưu tệp tin lại?

3. Bài mới:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Nội dung ghi bảng
Hoạt động 1: (23') Quan hệ giữa các đối tượng hình học.		
+ GV: Đưa ra ví dụ cho HS về các quan hệ toán học trong phần mềm + GV: Đặc tính quan trọng của phần mềm khi thiết lập quan hệ toán học trong phần mềm là gì. + GV: Giới thiệu HS một số quan hệ và cách thiết lập trong phần mềm. + GV: Điểm nằm trên đoạn thẳng, đường thẳng. + GV: Hướng dẫn cho HS thao tác. + GV: Yêu cầu một HS lên bảng thực hiện thao tác. + GV: Giao điểm của hai đường thẳng. + GV: Hướng dẫn thao tác thực hiện + GV: Yêu cầu một HS lên bảng thực hiện thao tác. + GV: Trung điểm của đoạn thẳng. + GV: Hướng dẫn HS thực hiện thao tác trên. + GV: Yêu cầu một HS lên bảng thực hiện thao tác. + GV: Đường thẳng đi qua một điểm và song song với một đường	+ HS: Tìm hiểu thêm các ví dụ khác. + HS: Quan hệ giữa các đối tượng hình học nếu đã được thiết lập thì sẽ không bao giờ thay đổi. + HS: Tập trung chú ý quan sát và thực hiện theo sự hướng dẫn. + HS: Sử dụng công cụ tạo điểm: Nháy chuột lên đoạn thẳng hoặc đường thẳng để tạo điểm. + HS: Một em lên bảng thực hiện các thao tác đã được hướng dẫn. + HS: Dùng công cụ để tạo giao điểm: dùng chuột nháy chọn hai đối tượng trên màn hình. + HS: Một em lên bảng thực hiện các thao tác đã được hướng dẫn. + HS: Dùng công cụ để tạo trung điểm đoạn thẳng: Nháy chọn đoạn thẳng. + HS: Một em lên bảng thực hiện các thao tác đã được hướng dẫn. + HS: Dùng công cụ phù hợp để tạo: Nháy chọn điểm và đường	<u>4. Quan hệ giữa các đối tượng hình học.</u> + Một số quan hệ giữa các đối tượng hình học: - Điểm nằm trên đoạn thẳng, đường thẳng. - Giao điểm của hai đường thẳng. - Trung điểm của đoạn thẳng. - Đường thẳng đi qua một điểm và song song với một đường thẳng khác. - Đường thẳng đi qua một điểm và vuông góc với một đường thẳng khác. - Đường phân giác của một góc.

thẳng khác. + GV: Đường thẳng đi qua một điểm và vuông góc với một đường thẳng khác. + GV: Đường phân giác của một góc.	hoặc ngược lại. + HS: Dùng công cụ phù hợp để tạo: Nháy chọn điểm và đường hoặc ngược lại. + HS: Dùng công cụ để tạo đường phân giác.	
---	---	--

Hoạt động 2: (16') Một số lệnh thường dùng.

<p><i>* Di chuyển tên của đối tượng.</i> + GV: Mục đích của việc di chuyển tên của đối tượng để làm gì? + GV: Hướng dẫn các em cách thực hiện di chuyển tên quanh đối tượng. <i>* Làm ẩn một đối tượng hình học.</i> + GV: Mục đích của việc làm ẩn một đối tượng? + GV: Hướng dẫn các em ẩn một đối tượng hình học trên màn hình. <i>* Làm ẩn/hiện tên của đối tượng.</i> + GV: Mục đích của việc di chuyển tên của đối tượng để làm gì? + GV: Hướng dẫn các em cách thực hiện làm ẩn/hiện tên của đối tượng. <i>* Xóa một đối tượng.</i> + GV: Hướng dẫn các em cách xóa một đối tượng. + GV: Yêu cầu một số HS lên bảng thực hiện các thao tác trên. <i>* Thay đổi tên của đối tượng.</i> + GV: Mục đích của việc thay đổi tên của đối tượng là gì? + GV: Hướng dẫn các em cách thực hiện thay đổi tên của đối tượng. <i>* Phóng to, thu nhỏ các đối tượng trên màn hình.</i> + GV: Mục đích của việc này dùng để làm gì? + GV: Hướng dẫn các em cách thực hiện phóng to, thu nhỏ đối tượng. <i>* Dịch chuyển toàn bộ các đối tượng hình học trên màn hình.</i> + GV: Hướng dẫn HS thực hiện.</p>	<p>+ HS: Dịch chuyển tên quanh đối tượng để hiển thị rõ hơn. + HS: Thao tác theo hướng dẫn của GV. + HS: Các hình trung gian đóng vai trò trợ giúp và không cần hiện trong hình vẽ. Cần ẩn đi. + HS: Thao tác theo hướng dẫn của GV. + HS: Làm ẩn hoặc hiện lại tên của đối tượng. + HS: Thực hiện theo sự hướng dẫn của GV. + HS: Thực hiện 1 trong hai cách: 1. Chọn đối tượng nhấn Delete. 2. Mở bảng chọn trên đối tượng, chọn lệnh Delete. + HS: Mục đích là để đổi tên đối tượng. + HS: Thực hiện theo sự hướng dẫn của GV. + HS: Thuận tiện cho việc thao tác với đối tượng. + HS: Thực hiện theo yêu cầu của GV đưa ra. + HS: Thao tác theo GV.</p>	<p><u>5. Một số lệnh thường dùng.</u> <i>* Di chuyển tên của đối tượng.</i> <i>* Làm ẩn một đối tượng hình học.</i> <i>* Làm ẩn/hiện tên của đối tượng.</i> <i>* Xóa một đối tượng.</i> <i>* Thay đổi tên của đối tượng.</i> <i>* Phóng to, thu nhỏ các đối tượng trên màn hình.</i> <i>* Dịch chuyển toàn bộ các đối tượng hình học trên màn hình.</i></p>
---	--	---

4. Củng cố:

- Củng cố trong nội dung bài học.

5. Dặn dò: (1')

- Ôn lại nội dung đã học. Xem lại bài chuẩn bị nội dung phần thực hành.

IV. RÚT KINH NGHIỆM:

.....

.....